ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 143 /2026/QĐ-UBND	*An Giang, ngày 23 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1610/TTr-SNNMT ngày 11 tháng 11 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã); cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

b) Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản; tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Phân cấp Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 9 Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp

a) Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp tại Quyết định này.

b) Định kỳ hằng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, đánh giá và báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường).

Điều 3. Phân công Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại khoản 1 Điều 11 và cơ sở sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

2. Kiểm tra, hậu kiểm, xử lý vi phạm theo thẩm quyền, giám sát chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Môi trường đối với cơ sở sản xuất kinh doanh được quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định này.

3. Tiếp nhận Bản tự công bố sản phẩm thuộc phạm vi quản lý.

4. Tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ được giao nhiệm vụ thẩm định; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đã phân cấp đối với cơ quan quản lý cấp xã.

5. Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành tỉnh theo dõi, đôn đốc và hỗ trợ địa phương trong quá trình triển khai thực hiện; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 03 tháng 12 năm 2026.

2. Quyết định này thay thế các Quyết định sau đây:

a) Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về

an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 5;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Công Thương, Tài chính, Nội vụ, Tư pháp;
- Báo và phát thanh, truyền hình An Giang;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- VP UBND tỉnh, P.KT, P.NC;
- Lưu: VT, hmdon.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Công Thức